

ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH PHƯỚC
HUYỆN ỦY HÓN QUẢN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Hón Quản, ngày 28 tháng 8 năm 2017

*

Số 70 -KH/HU

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy
về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Hón Quản**

Thực hiện Nghị Quyết số 04-NQ/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước, Huyện ủy Hón Quản xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Cụ thể hóa việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị Quyết số 04-NQ/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy Bình Phước phù hợp với tình hình thực tế huyện, nhằm ngăn ngừa, hạn chế ô nhiễm môi trường, giảm thiểu suy thoái tài nguyên thiên nhiên, nâng cao hiệu quả khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên, năng lực quản lý môi trường; bảo vệ đa dạng sinh học.

- Tập trung giải quyết các vấn đề cấp bách về môi trường trên địa bàn huyện, tạo sự chuyển biến căn bản trong công tác bảo vệ môi trường, đến năm 2020 giải quyết cơ bản những vấn đề môi trường bức xúc trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu:

- Kế hoạch thực hiện phải phù hợp tình hình thực tế của huyện Hón Quản, đồng thời gắn kết, lồng ghép được với các chương trình, dự án, kế hoạch bảo vệ môi trường khác đang triển khai thực hiện.

- Phải xác định đầy đủ các vấn đề môi trường bức xúc, cấp bách cần giải quyết, các nội dung ưu tiên thực hiện; đồng thời có sự tham gia, phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành trong việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ môi trường.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm.

Bảo vệ môi trường vừa là nhiệm vụ cấp bách, vừa là nhiệm vụ lâu dài, là điều kiện đảm bảo cho kinh tế - xã hội của huyện phát triển nhanh và bền vững, đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của Nhân dân được nâng lên; là trách nhiệm và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, trong đó Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự tham gia, giám sát của toàn xã hội.

Bảo vệ môi trường phải được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, phải được thể hiện trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự

án phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Bảo vệ môi trường phải lấy phương châm phòng ngừa và hạn chế tác động xấu đối với môi trường là chính.

2. Mục tiêu.

2.1. Mục tiêu chung:

Tập trung giải quyết các vấn đề cấp bách về môi trường trên địa bàn huyện và khắc phục những tồn tại, hạn chế tạo sự chuyển biến trong công tác bảo vệ môi trường. Đến năm 2020, giải quyết cơ bản những bức xúc về vấn đề môi trường trên địa bàn huyện. Ngăn ngừa, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường do hoạt động của con người và tác động của tự nhiên gây ra. Tăng cường năng lực quản lý Nhà nước về môi trường, nâng cao ý thức trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân về bảo vệ môi trường nhằm từng bước cải thiện chất lượng môi trường, góp phần phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

a. Đến hết năm 2017:

- 100% cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý triệt để;
- 100% cơ sở chế biến mủ cao su, tinh bột mì có hệ thống xử lý nước thải đảm bảo đạt cột A của QCVN theo quy định.

b. Đến năm 2020:

- 100% trang trại, gia trại có lắp đặt hầm biogas để xử lý chất thải;
- 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh đang hoạt động có công trình xử lý, đảm bảo xử lý nước thải đạt QCVN;
- 100% cơ sở sản xuất xây dựng mới phải có công nghệ sản xuất phù hợp, xử lý các chất thải đạt QCVN;
- 100% mỏ khai thác khoáng sản áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện phục hồi môi trường;
- 100% chất thải nguy hại phát sinh tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh được thu gom và xử lý đúng quy định;
- 100% cơ sở, trung tâm y tế có hệ thống xử lý nước thải, lò đốt rác thải y tế đạt QCVN;
- 95% chất thải rắn sinh hoạt tại khu vực đô thị, công nghiệp và 70% rác thải ở khu vực nông thôn được thu gom, xử lý;
- 70% các tuyến đường trong đô thị có trạm trung chuyển rác thải sinh hoạt, 90% khu vực công cộng có thùng chứa chất thải rắn;
- 90% hộ gia đình có hố xí, chuồng trại hợp vệ sinh;
- Trên 99% dân số đô thị và 98% dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

- 100% số xã được công nhận nông thôn mới có hệ thống xử lý chất thải đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường, có quy hoạch và quản lý quy hoạch nghĩa trang đúng quy định của Nhà nước.

c. Kinh phí: Bố trí mục chi riêng cho sự nghiệp môi trường từ nguồn chi ngân sách, đảm bảo chi hàng năm đạt không dưới 01% tổng chi ngân sách địa phương.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ.

1.1. Khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường và cải thiện môi trường:

a. Cải thiện môi trường khu vực nông thôn:

- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, làm thay đổi nhận thức của Nhân dân trong việc bảo vệ và giữ gìn môi trường.

- Quy hoạch, xây dựng các bãi chôn lấp hợp vệ sinh cho các khu dân cư tập trung tại các cụm xã. Tổ chức thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại các ấp, xã, cụm xã cơ bản đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Tăng cường kiểm soát việc sử dụng hóa chất trong nông nghiệp; hướng dẫn người dân đẩy mạnh thực hiện thu gom, xử lý bao bì thuốc trừ sâu, phân bón, thức ăn chăn nuôi; khuyến khích áp dụng các phương pháp canh tác bền vững, sản xuất thực phẩm an toàn hướng tới nền nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tăng cường thu gom, xử lý bao bì thuốc BVTV tại các địa phương.

- Phối hợp triển khai các dự án hỗ trợ xử lý chất thải chăn nuôi (bằng hầm biogas đối với hộ gia đình và hệ thống xử lý đối với khu chăn nuôi tập trung).

- Tăng cường đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt cho nông thôn, đặc biệt là khu vực khó khăn, dân tộc ít người, tận dụng các nguồn nước tự nhiên như sông, suối, nước mưa, hạn chế khai thác nước ngầm. Xây dựng các mô hình tự quản về bảo vệ môi trường.

b. Khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường khu vực đô thị, khu công nghiệp và môi trường lưu vực sông, suối.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng bãi rác tập trung của huyện tại xã Tân Hưng theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt; khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại bãi rác xã Tân Hưng.

- Tăng tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện, đặc biệt là khu vực xã Tân Khai.

- Chấm dứt nạn đổ rác và nước thải chưa qua xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường vào các sông, suối, kênh, rạch, ao hồ; xử lý ô nhiễm và bảo vệ môi trường các lưu vực sông.

- Phối hợp với các sở, ngành của tỉnh để triển khai các chương trình hỗ trợ sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, ưu tiên các cơ sở công nghiệp vừa và nhỏ. Di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư tập trung.

1.2. Chú trọng phòng ngừa, kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường từ hoạt động sản xuất công nghiệp.

Thực hiện nghiêm, chặt chẽ các quy định về bảo vệ môi trường trong chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư trên địa bàn huyện. Tăng cường giám sát, kiểm tra, kiểm soát nguồn gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp, Nhà máy chế biến tinh bột mì, mủ cao su và các Trang trại chăn nuôi heo.

2. Giải pháp.

2.1. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, đào tạo nâng cao ý thức và trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và Nhân dân về bảo vệ môi trường.

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, huyện về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện và các Trạm truyền thanh của xã tăng cường tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường; nêu gương, khích lệ các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia bảo vệ môi trường; đồng thời có những bài viết, phóng sự kịp thời phê phán đối với những cá nhân, tổ chức gây ô nhiễm môi trường sống của Nhân dân.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể chính trị - xã hội phát động rộng rãi trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân phong trào thi đua toàn dân bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh nơi công cộng; giám sát chặt chẽ việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường ở địa phương, đơn vị.

2.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về môi trường.

- Kiện toàn bộ phận chuyên môn về quản lý môi trường cấp xã. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về quản lý môi trường cho cán bộ lãnh đạo và cán bộ chuyên trách quản lý môi trường các cấp, đặc biệt là cấp xã.

- Tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường; xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ bảo vệ môi trường giữa các ngành, các cấp; tạo cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp trong công tác bảo vệ môi trường.

- Tăng cường các hoạt động thanh, kiểm tra, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

- Rà soát, phân loại các cơ sở, doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trong khu dân cư buộc phải ngừng hoạt động hoặc di dời; các cơ sở, doanh nghiệp ít nghiêm trọng hơn yêu cầu thời gian khắc phục.

- Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước trong việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt quy hoạch và quản lý quy hoạch; trong đó phải

tính đến các mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường.

- Cụ thể hóa, triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách của Trung ương, tỉnh về bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện của huyện. Phối hợp xây dựng và triển khai các chính sách hỗ trợ cụ thể đối với các cơ sở áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn trong sản xuất công nghiệp, ngành nghề; cơ sở sản xuất và sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường.

2.3. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ vào bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ vào xử lý môi trường, đặc biệt ưu tiên công nghệ mới, có vốn đầu tư và kinh phí vận hành thấp, dễ vận hành sử dụng.

- Tăng cường phổ biến áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn, tái chế, tái sử dụng chất thải; đẩy mạnh sản xuất và sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường.

- Hạn chế phát triển mới và có lộ trình giảm dần các hoạt động kinh tế tiêu tốn nhiều năng lượng, tài nguyên thiên nhiên và gây ô nhiễm môi trường.

2.4. Đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động bảo vệ môi trường.

Huy động sự tham gia của các thành phần kinh tế đầu tư cho bảo vệ môi trường. Quán triệt và vận dụng có hiệu quả cơ chế cho phép chủ đầu tư được trực tiếp thu để bù chi phí xử lý, khắc phục hậu quả, cải tạo và phục hồi môi trường trên nguyên tắc "người gây ô nhiễm phải trả tiền" và "người hưởng lợi từ môi trường phải trả chi phí", coi đây là giải pháp căn bản để huy động nguồn lực từ xã hội, giảm gánh nặng ngân sách Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể huyện; các chi, đảng bộ trực thuộc phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nội dung của Nghị Quyết số 04-NQ/TU và Kế hoạch này, tạo sự thống nhất và đồng thuận cao trong tổ chức thực hiện. Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai nghiêm túc Nghị Quyết số 04-NQ/TU và Kế hoạch này.

2. UBND huyện:

- Thực hiện cụ thể hóa Kế hoạch này gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch số 122-KH/HU, ngày 04/11/2013 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Phân công rõ trách nhiệm thực hiện cho các cấp, các ngành; tranh thủ sự ủng hộ của sở, ngành của tỉnh thu hút các nguồn lực phục vụ công tác bảo vệ môi

trường; chỉ đạo các cơ quan, chức năng điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về bảo vệ môi trường cho phù hợp với Nghị Quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy và kế hoạch của Huyện ủy; đưa các mục tiêu cụ thể của Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của huyện.

- Chỉ đạo Đài truyền thanh – truyền hình huyện dành thời lượng, nội dung thích hợp để đẩy mạnh tuyên truyền về lĩnh vực bảo vệ môi trường, nội dung Nghị Quyết số 04-NQ/TU và Kế hoạch này tới toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

3. Giao Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì phối hợp với UBND huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo về Ban Thường vụ Huyện ủy.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị Quyết số 04-NQ/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện của Huyện ủy Hớn Quản./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ huyện;
- HĐND, UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể huyện;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc;
- LĐVP, TH;
- Đăng Website Huyện ủy;
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Lê Hoàng Lâm